

Số: /2025/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2025/TLST-HN&GD ngày 09 tháng 4 năm 2025 về việc kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th sinh năm 1982.

Đăng ký HKTT, cư trú: Thôn Y, xã Y, huyện X, Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đức A sinh năm 1984.

HKTT và cư trú tại: Phố Nh, thị trấn V (Me), huyện V, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức A và chị Nguyễn Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Th được nuôi con chung là Nguyễn Như A sinh ngày 05/11/2022; Ghi nhận việc anh Nguyễn Đức A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Th 2.000.000đ/tháng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 5/2025 cho đến khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật; Anh Nguyễn Đức A có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

+ Về tài sản chung: Vợ chồng không đề nghị Tòa giải quyết.

+ Về công nợ chung của vợ chồng: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị Th tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Đối trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0015797 ngày 08/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên, chị Th đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(đã ký)

Phùng Văn Phong

